

Số: 182/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 26 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 139/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu: Chị Nguyễn Kim H**, sinh năm 1987;

**Anh Nguyễn Đức C**, sinh năm 1981;

Cùng HKTT: Số 4 ngõ 668 Lạc Long Q, phường N, quận T, thành phố H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Tại bản tự khai, chị H anh C trình bày:**

Vợ chồng tôi kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 10/4/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Sau khi cưới vợ chồng sống không hạnh phúc, được khoảng 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống, vợ chồng tôi đã sống ly thân. Khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau để tìm giải pháp hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, Đề nghị tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng tôi.

- Về con chung: Vợ chồng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 08/7/2019;

Ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Minh K cho vợ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Vợ chồng chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về vay nợ: Vợ chồng chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Anh C tự nguyện chịu lệ phí LHST.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1.**Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kim H và anh Nguyễn Đức C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 08/7/2019;

Ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Minh K cho vợ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

- Anh C được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản

- Về tài sản chung: Vợ chồng chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về vay nợ: Vợ chồng chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Anh C tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 32837 ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;  
- VKSND quận Tây Hồ;  
- Chi cục THA dân sự quận T  
- UBND phường Bưởi, quận T, Thành phố H(GCN số 25; ngày 10/4/2019)  
Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Đào Đức Cần**